

- Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh giáo dục chủ nghĩa yêu nước gắn liền với lý tưởng xã hội chủ nghĩa.

- Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh: đổi mới là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; mọi chủ trương, chính sách phải hướng vào dân, dựa vào dân.

- Củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đưa chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh lên một tầm cao và một chiều sâu mới.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực của Nhà nước - nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp đổi mới./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
*Thứ trưởng*

**TRẦN VĂN NHUNG**

**BỘ NỘI VỤ**

**QUYẾT ĐỊNH** của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 43/2003/QĐ-BNV ngày 01/8/2003 về việc phê duyệt bản Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng,*

*nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ III ngày 14 tháng 6 năm 2003 thông qua.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
*Thứ trưởng*

**ĐẶNG QUỐC TIẾN**

**ĐIỀU LỆ Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (bổ sung và sửa đổi)**

*(ban hành theo Quyết định số 43/2003/QĐ-BNV ngày 01/8/2003).*

*Chương I*

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Tên gọi, tôn chỉ, mục đích:

Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (gọi tắt là Hiệp hội Ngân hàng) là tổ chức nghề nghiệp tự nguyện của các tổ chức tín dụng Việt Nam; hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự chịu trách



nhiệm về mọi mặt; tập hợp, động viên các hội viên hợp tác, hỗ trợ nhau trong hoạt động kinh doanh; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên; làm cầu nối giữa các hội viên với các cơ quan nhà nước; nhằm ổn định và phát triển lành mạnh, hiệu quả, an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng Việt Nam, qua đó góp phần thực thi chính sách tiền tệ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh "Vietnam Banks' Association", viết tắt là VNBA.

**Điều 2.** Áp dụng pháp luật, tư cách, con dấu, tài khoản:

Hiệp hội Ngân hàng hoạt động theo pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế mà Nhà nước Việt Nam tham gia hoặc công nhận. Hiệp hội Ngân hàng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

**Điều 3.** Phạm vi hoạt động, trụ sở chính và các tổ chức trực thuộc:

Hiệp hội Ngân hàng có phạm vi hoạt động toàn quốc; trụ sở chính đặt tại thủ đô Hà Nội; Hiệp hội được thành lập các tổ chức, đơn vị trực thuộc, các câu lạc bộ, các chi hội, văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

## Chương II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HIỆP HỘI NGÂN HÀNG

**Điều 4.** Quyền của Hiệp hội Ngân hàng:

1. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội và đối ngoại có liên quan đến hoạt động ngân hàng và của Hiệp hội;
2. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và của Hiệp hội;
3. Tuyên truyền, vận động hội viên nâng cao ý

thức tự giác chấp hành pháp luật nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng;

4. Phổ biến, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ;

5. Cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên và được phép xuất bản sách, báo, tạp chí chuyên ngành ngân hàng theo quy định của pháp luật; thông tin tuyên truyền, phổ biến mục đích của Hiệp hội Ngân hàng và hoạt động ngân hàng trong và ngoài nước;

6. Tham gia xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến ngân hàng, phản ánh nguyện vọng, đề xuất của hội viên và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề có liên quan đến sự phát triển hoạt động ngân hàng, quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên. Phối hợp với tổ chức, cơ quan có liên quan nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của Hiệp hội;

7. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực ngân hàng theo đề nghị của tổ chức và cá nhân;

8. Hòa giải tranh chấp giữa các hội viên;

9. Được tạo nguồn kinh phí, trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

10. Hợp tác, gia nhập làm hội viên của các Hội quốc tế, khu vực, các nước và các tổ chức tài chính - tiền tệ thuộc lĩnh vực ngân hàng theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Nghĩa vụ của Hiệp hội Ngân hàng:

1. Hoạt động của Hiệp hội Ngân hàng phải tuân thủ pháp luật và Điều lệ này;
2. Hiệp hội Ngân hàng chịu sự quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;



3. Việc lập các pháp nhân thuộc Hiệp hội Ngân hàng phải theo đúng quy định của pháp luật;

4. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật nói chung và các quy định về hoạt động của hội nghề nghiệp;

5. Việc sử dụng kinh phí của Hiệp hội Ngân hàng phải chấp hành quy định của pháp luật phù hợp với đặc điểm của Hiệp hội. Hàng năm phải báo cáo quyết toán thu chi theo quy định của Nhà nước và gửi báo cáo tới Bộ Tài chính.

### Chương III

#### HỘI VIÊN

##### Điều 6. Các loại hội viên:

1. Các Tổ chức tín dụng Việt Nam, trước mắt là Ngân hàng thương mại nhà nước, Ngân hàng thương mại cổ phần, Công ty tài chính của Việt Nam tán thành Điều lệ của Hiệp hội Ngân hàng, tự nguyện và có đơn xin gia nhập, được Hội đồng Hiệp hội chấp nhận, đều có thể trở thành hội viên chính thức Hiệp hội Ngân hàng;

2. Các loại hội viên khác được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

##### Điều 7. Kết nạp hội viên:

Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng xét và quyết định kết nạp hoặc công nhận hội viên. Trường hợp bị từ chối, đương sự có quyền khiếu nại lên Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng; quyết định của Đại hội đồng là quyết định cuối cùng.

##### Điều 8. Chấm dứt tư cách hội viên:

1. Các trường hợp sau đây đương nhiên chấm dứt tư cách hội viên:

1.1. Nếu hội viên là tổ chức thì khi tổ chức đó bị đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động, giải thể hoặc phá sản;

1.2. Hội viên tự nguyện xin thôi không tham gia Hiệp hội Ngân hàng;

1.3. Theo quyết định của Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng với sự nhất trí của ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng về việc chấm dứt tư cách hội viên;

2. Các trường hợp bị chấm dứt tư cách hội viên do một trong những nguyên nhân sau đây:

2.1. Không thực hiện đúng hoặc vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội Ngân hàng, nghị quyết của Đại hội đồng và Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng hoặc không đóng hội phí trong 3 năm mà không được Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng cho phép miễn, giảm hoặc gia hạn;

2.2. Hoạt động trái với mục đích của Hiệp hội Ngân hàng, gây tổn hại đến uy tín hoặc tài chính của Hiệp hội Ngân hàng;

3. Hội viên bị chấm dứt tư cách tại khoản 2 Điều này có quyền khiếu nại lên Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng. Quyết định của Đại hội đồng là quyết định cuối cùng.

**Điều 9.** Đại diện của hội viên tại Hiệp hội Ngân hàng

1. Hội viên là tổ chức thì người đại diện cho tổ chức đó tại Hiệp hội Ngân hàng là người đại diện đương nhiên theo pháp luật cho tổ chức đó;

2. Tổ chức mới được thành lập trên cơ sở chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập hoặc hợp nhất hai hoặc nhiều hội viên của Hiệp hội Ngân hàng, nếu không có yêu cầu khác đương nhiên là hội viên Hiệp hội Ngân hàng;

3. Trường hợp tổ chức là hội viên Hiệp hội Ngân hàng không thuộc trường hợp tại khoản 2 Điều này, khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập thì giải quyết quyền lợi và nghĩa vụ của hội viên đó với Hiệp hội Ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội Ngân hàng.

**Điều 10.** Quyền lợi của Hội viên:



1. Được cấp giấy chứng nhận hội viên; được tham dự các phiên họp của Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng; được hưởng các quyền lợi ghi ở Điều 4 đem lại;

2. Biểu quyết hoặc bỏ phiếu về công việc của Hiệp hội Ngân hàng tại Đại hội đồng;

3. Được đề cử, ứng cử và bầu cử vào các chức vụ lãnh đạo của Hiệp hội Ngân hàng;

4. Được thôi là hội viên Hiệp hội nhưng phải gửi đơn trước 3 tháng cho Hội đồng và Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng, khi có quyết định của Hội đồng Hiệp hội với sự nhất trí ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng. Trường hợp bị từ chối, đương sự có quyền khiếu nại lên Đại hội đồng; quyết định của Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng là quyết định cuối cùng.

#### **Điều 11. Nghĩa vụ của Hội viên:**

1. Tuân thủ Điều lệ của Hiệp hội Ngân hàng và thi hành các nghị quyết đã được Đại hội đồng và Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng thông qua, phối hợp thực hiện các yêu cầu của Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng;

2. Đoàn kết, hợp tác với hội viên khác để thực hiện các nhiệm vụ của Hiệp hội Ngân hàng, xây dựng và phát triển Hiệp hội Ngân hàng vững mạnh;

3. Đảm nhận những công việc được Hiệp hội Ngân hàng phân công;

4. Cung cấp thông tin và báo cáo thường kỳ hoặc khi có yêu cầu của Hiệp hội Ngân hàng về hoạt động của hội viên;

5. Đóng hội phí theo quy định của Hiệp hội Ngân hàng;

6. Tham dự đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng triệu tập;

7. Khi thôi là hội viên phải hoàn tất các nghĩa vụ của hội viên đối với Hiệp hội Ngân hàng.

#### *Chương IV*

### **TỔ CHỨC BỘ MÁY**

**Điều 12.** Hệ thống tổ chức của Hiệp hội Ngân hàng gồm có:

- Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng;
- Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng;
- Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng.

**Điều 13.** Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng:

Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng bao gồm toàn thể hội viên, là cơ quan quyền lực cao nhất của Hiệp hội Ngân hàng.

**Điều 14.** Hội nghị đầu nhiệm kỳ Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng có quyền và nhiệm vụ:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hiệp hội Ngân hàng nhiệm kỳ trước và quyết định các vấn đề cơ bản, phương hướng nhiệm vụ hoạt động của nhiệm kỳ tới;

2. Quyết định các nguyên tắc lớn về thu chi tài chính của Hiệp hội Ngân hàng;

3. Thông qua Điều lệ mới hoặc sửa đổi bổ sung Điều lệ Hiệp hội Ngân hàng;

4. Bầu Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng.

**Điều 15.** Hội nghị thường niên và Hội nghị bất thường của Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng có quyền và nhiệm vụ:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Hiệp hội Ngân hàng năm trước và quyết định chương trình hoạt động của Hiệp hội Ngân hàng năm tới;

2. Thông qua quyết toán thu chi tài chính năm trước và dự toán thu chi tài chính năm tới của Hiệp hội Ngân hàng;

3. Bầu thành viên mới hoặc bãi miễn thành viên Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng;



4. Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

**Điều 16.** Cơ chế hoạt động của Đại Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng.

1. Đại Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng nhiệm kỳ 4 năm;

2. Hội nghị thường niên Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng 1 năm 1 lần;

3. Đại hội đồng có thể họp bất thường khi có yêu cầu của trên 1/2 số hội viên chính thức hoặc 2/3 thành viên Hội đồng Hiệp hội; hoặc theo triệu tập của Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng.

**Điều 17.** Thể thức biểu quyết tại Hội đồng:

Hội nghị đầu nhiệm kỳ, Hội nghị thường niên và Hội nghị bất thường của Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng biểu quyết theo đa số thành viên là hội viên chính thức và Nghị quyết của Hội nghị có giá trị khi 2/3 hội viên chính thức có mặt biểu quyết.

**Điều 18.** Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng:

1. Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng do Đại hội đồng bầu ra để lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội. Tổng số thành viên của Hội đồng do Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng quyết định nhưng không dưới 9 thành viên, là hội viên chính thức và Tổng Thư ký;

Hội đồng Hiệp hội gồm:

- Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng;
- Các Phó Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng;
- Và các ủy viên Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng.

2. Hội viên là tổ chức khi được bầu làm Chủ tịch, Phó chủ tịch, ủy viên Hội đồng Hiệp hội thì người đại diện đương nhiên theo pháp luật của tổ chức đó tại Hiệp hội đồng thời là Chủ tịch, Phó chủ tịch, ủy viên Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng;

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng cùng nhiệm kỳ với Đại hội đồng là 4 năm. Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng được bầu theo sự luân phiên nhiệm kỳ (4 năm). Thành viên của Hội đồng Hiệp hội có thể bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

**Điều 19.** Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng có quyền và nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu và đề ra những công việc và biện pháp cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội Ngân hàng, Nghị quyết của Đại hội đồng;

2. Bầu và miễn nhiệm Chủ tịch, Phó chủ tịch và Tổng thư ký;

3. Quyết định biên chế và tổ chức bộ máy, lao động và chế độ tiền lương của Cơ quan thường trực Hiệp hội, các tổ chức trực thuộc; chế độ phụ cấp công vụ cho các thành viên Hội đồng Hiệp hội và Ban kiểm tra; mức lương khởi điểm các chức vụ lãnh đạo tại Cơ quan thường trực Hiệp hội; bổ nhiệm và miễn nhiệm Phó Tổng thư ký, các Trưởng ban, Phó Trưởng ban chuyên môn của Cơ quan thường trực Hiệp hội và người đứng đầu các tổ chức trực thuộc;... theo đề nghị bằng văn bản của Tổng thư ký;

4. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng, Ban kiểm tra và Cơ quan thường trực Hiệp hội;

5. Báo cáo công tác và dự kiến phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ và hàng năm của Hiệp hội Ngân hàng;

6. Trình Hội nghị thường niên Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng về dự toán thu chi tài chính; báo cáo quyết toán tài chính hàng năm;

7. Xét duyệt, quyết định kết nạp hoặc xóa tên hội viên;

8. Thông qua báo cáo công tác 6 tháng và báo



cáo năm về hoạt động của Hiệp hội Ngân hàng do Tổng thư ký trình.

**Điều 20.** Cơ chế hoạt động của Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng:

1. Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng họp định kỳ 6 tháng 1 lần hoặc bất thường theo yêu cầu của 2/3 thành viên Hội đồng, hoặc theo triệu tập của Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng;

2. Cuộc họp chỉ có giá trị khi 2/3 thành viên có mặt;

3. Nghị quyết và quyết định của kỳ họp phải được biểu quyết theo đa số thành viên Hội đồng có mặt;

4. Trong trường hợp số phiếu bằng nhau thì bên có số phiếu của Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội có giá trị quyết định.

**Điều 21.** Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng:

1. Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng đồng thời là Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

- Đại diện pháp nhân Hiệp hội Ngân hàng trong các hoạt động đối nội và đối ngoại;

- Chỉ đạo, thực hiện công việc giữa 2 kỳ họp của Hội đồng;

- Chủ trì các kỳ họp Đại hội đồng và Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng;

- Định kỳ hàng tháng họp giao ban với Cơ quan thường trực Hiệp hội và Trưởng ban kiểm tra Hiệp hội Ngân hàng.

2. Các Phó chủ tịch là người giúp Chủ tịch điều hành chung và được Chủ tịch phân công trách nhiệm trong một số lĩnh vực công tác cụ thể. Một Phó chủ tịch được Chủ tịch chỉ định thay mặt lãnh đạo khi Chủ tịch đi vắng.

**Điều 22.** Ban kiểm tra:

1. Ban kiểm tra có ít nhất 3 thành viên do Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng bầu trong số các hội viên chính thức và Cơ quan thường trực. Một ủy viên Hội đồng Hiệp hội được phân công là Trưởng Ban kiểm tra để điều hành công việc của Ban kiểm tra;

2. Ban kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn: Kiểm tra tư cách hội viên; kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết của Đại hội đồng và Hội đồng; kiểm tra về tài chính của Hiệp hội;

3. Ban kiểm tra có quyền yêu cầu hội viên chính thức và Cơ quan thường trực Hiệp hội cử cán bộ có chuyên môn tham gia Đoàn kiểm tra nếu xét thấy cần thiết;

4. Ban kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra hoặc thẩm định và có quyền kiến nghị những giải pháp cần thiết để Đại hội đồng và Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng xem xét quyết định.

**Điều 23.** Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam:

1. Cơ quan thường trực Hiệp hội là cơ quan của Hiệp hội Ngân hàng, trực tiếp tham mưu và tổ chức thực hiện quyền và nghĩa vụ của Hiệp hội Ngân hàng được quy định trong Điều lệ này, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng, Hội đồng và sự chỉ đạo của Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng khi đã có sự thống nhất ý kiến của Hội đồng bằng văn bản;

2. Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng gồm:

- Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký.

- Các Ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc.

**Điều 24.** Tổng thư ký Hiệp hội Ngân hàng:

1. Tổng thư ký là thành viên Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng, do Hội đồng Hiệp hội bầu;



2. Tổng thư ký là người không giữ chức vụ của bất cứ tổ chức tín dụng nào;

3. Tổng thư ký là Thủ trưởng, người lãnh đạo cao nhất tại Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng;

4. Tổng thư ký phải là người có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực quản lý và trình độ chuyên môn về kinh tế - tài chính - ngân hàng.

**Điều 25.** Tổng thư ký có quyền hạn và nghĩa vụ:

1. Điều hành trực tiếp Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng thực hiện quyền và nghĩa vụ của Hiệp hội tại Điều lệ này, Nghị quyết của Đại hội đồng và Hội đồng Hiệp hội, chỉ đạo của Chủ tịch Hiệp hội khi đã có sự thống nhất ý kiến của Hội đồng bằng văn bản;

2. Đề xuất thành lập các Ban chuyên môn, Văn phòng, các tổ chức và đơn vị trực thuộc; số lượng và điều kiện chuyên môn của cán bộ nhân viên Cơ quan thường trực Hiệp hội để Hội đồng Hiệp hội xem xét quyết định;

3. Quản lý các tổ chức, chi hội,... trực thuộc khi được Hội đồng Hiệp hội thành lập theo quy định của pháp luật;

4. Đề xuất lên Hội đồng Hiệp hội xem xét bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Tổng thư ký; trưởng - phó Ban; Chánh - Phó văn phòng và người lãnh đạo các tổ chức, cơ quan trực thuộc. Ký kết hoặc kết thúc hợp đồng lao động, điều chuyển, xử lý kỷ luật lao động đối với cán bộ nhân viên tại Cơ quan thường trực Hiệp hội và tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng thư ký và theo quy định của pháp luật về lao động;

5. Đề xuất lên Hội đồng Hiệp hội xem xét quyết định về chế độ tiền lương và mức lương của cán bộ và nhân viên Cơ quan thường trực Hiệp hội, tổ chức trực thuộc; chế độ phụ cấp công vụ của Hội đồng Hiệp hội;

6. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Ban, Văn phòng; nội quy lao động tại Cơ quan thường trực Hiệp hội theo quy định của pháp luật lao động;

7. Giao tiếp và đại diện Hiệp hội Ngân hàng trong quan hệ đối nội và đối ngoại;

8. Giải quyết các công việc khác khi được Chủ tịch Hiệp hội ủy quyền;

9. Trình Hội đồng Hiệp hội báo cáo công tác 6 tháng, dự thảo báo cáo năm và nhiệm kỳ về hoạt động của Hiệp hội.

Tổ chức hậu cần, lễ tân và thư ký các phiên họp của Đại hội đồng và Hội đồng Hiệp hội;

10. Giữ mối liên hệ thường xuyên với cơ quan nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và với các hội viên. Tham dự các hội nghị tổng kết công tác hàng năm của hội viên theo lời mời của hội viên;

11. Chủ tài khoản của Hiệp hội Ngân hàng. Chủ quản tạp chí, sách, báo xuất bản (nếu có) của Hiệp hội Ngân hàng;

12. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng, Hội đồng Hiệp hội về kết quả điều hành và trước pháp luật trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao.

**Điều 26.** Phó Tổng thư ký:

Các Phó Tổng thư ký là người giúp Tổng thư ký điều hành chung và được Tổng thư ký phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể. Một Phó Tổng thư ký được Tổng thư ký chỉ định thay mặt lãnh đạo Cơ quan thường trực Hiệp hội khi Tổng thư ký đi vắng.

**Điều 27.** Các ban chuyên môn, Văn phòng và các tổ chức trực thuộc:

1. Các Ban chuyên môn, Văn phòng và Văn phòng đại diện được thành lập và giải thể bằng quyết định của Hội đồng Hiệp hội theo đề nghị



của Tổng thư ký. Tổ chức và hoạt động của các đơn vị này theo Quy chế do Tổng thư ký ban hành;

1.1. Lãnh đạo và điều hành, quản lý phân công lao động trong Ban hoặc Văn phòng do Trưởng Ban hoặc Chánh Văn phòng đảm nhiệm. Giúp việc trưởng Ban hoặc Chánh Văn phòng có phó trưởng Ban hoặc phó Chánh văn phòng;

1.2. Do tính chất công việc, các Ban có thể có các phòng trực thuộc do Tổng thư ký quyết định;

Lãnh đạo phòng có trưởng, phó phòng do Tổng thư ký bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban hoặc Chánh văn phòng.

2. Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội Ngân hàng được thành lập hoặc giải thể và hoạt động theo quyết định của Hội đồng Hiệp hội và quy định của pháp luật; đặt dưới sự quản lý của Tổng thư ký; chịu sự kiểm tra của Ban kiểm tra Hiệp hội và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.1. Cấp trưởng và cấp phó của các tổ chức trực thuộc do Hội đồng Hiệp hội bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng thư ký.

2.2. Tổ chức, hoạt động, lao động, tài chính của các Tổ chức trực thuộc do Hội đồng Hiệp hội quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội Ngân hàng.

**Điều 28.** Cán bộ nhân viên của Cơ quan thường trực Hiệp hội Ngân hàng:

1. Phải có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức tổ chức kỷ luật và sức khỏe tốt, đáp ứng yêu cầu công việc của Cơ quan thường trực;

2. Không kiêm nhiệm một chức danh nào trong biên chế của hội viên;

3. Làm việc theo chế độ hợp đồng lao động;

4. Có trách nhiệm bảo mật theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam.

## Chương V

### CÁC QUY ĐỊNH VỀ TÀI CHÍNH

**Điều 29.** Năm tài chính:

Năm tài chính Hiệp hội Ngân hàng bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

**Điều 30.** Thu, chi tài chính:

Tài chính của Hiệp hội Ngân hàng do Đại hội đồng quyết định trên nguyên tắc tự trang trải, theo quy chế tài chính do Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng ban hành, phù hợp với các quy định của pháp luật về tài chính kế toán hiện hành và đặc điểm Hiệp hội Ngân hàng.

1. Các khoản thu gồm:

- Hội phí và các khoản đóng góp của hội viên do Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng quyết định. Mức đóng hội phí do Đại hội đồng ấn định hàng năm; theo tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng tài sản Có sinh lời, và có giới hạn tối đa, tối thiểu tuyệt đối.

- Tiền ủng hộ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước;

- Thu từ hoạt động dịch vụ;

- Các khoản thu khác.

2. Các khoản chi gồm:

- Chi lương và các chế độ khác cho cán bộ nhân viên;

- Chi phục vụ công tác chuyên môn;

- Mua sắm tài sản, vật tư thiết bị;

- Chi đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ ngân hàng;

- Chi khen thưởng;

- Các khoản chi khác.



**Điều 31.** Thẩm quyền phê duyệt và xử lý về tài chính:

Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng trình Đại hội đồng phê duyệt mức đóng hội phí và kế hoạch thu chi tài chính hàng năm; Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng trực tiếp xem xét đối với hội viên vi phạm quy định về đóng hội phí.

### Chương VI

#### KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

**Điều 32.** Khen thưởng:

Cán bộ, nhân viên, Hội viên và những tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác và xây dựng Hiệp hội Ngân hàng, đều được xem xét khen thưởng theo quy định của Hiệp hội và của Nhà nước.

**Điều 33.** Kỷ luật:

Cán bộ, nhân viên, Hội viên vi phạm Điều lệ Hiệp hội Ngân hàng, vi phạm pháp luật, ý thức kỷ luật kém, làm tổn hại đến hoạt động, uy tín và tài sản sẽ bị xử lý kỷ luật lao động và hành chính theo quy định của Điều lệ Hiệp hội Ngân hàng và quy định của pháp luật.

### Chương VII

#### ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

**Điều 34.** Cơ cấu, thông qua và hiệu lực của Điều lệ:

Điều lệ bổ sung và sửa đổi này gồm 7 Chương, 35 Điều được Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng nhất trí thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2003 và có hiệu lực sau khi được Bộ Nội vụ phê duyệt.

**Điều 35.** Thể thức sửa đổi, bổ sung và thay thế Điều lệ:

Chỉ có Đại hội đồng Hiệp hội Ngân hàng mới có quyền bổ sung, thay thế và sửa đổi Điều lệ này./.

### BỘ TÀI CHÍNH

## THÔNG TƯ số 71/2003/TT-BTC ngày 30/7/2003 hướng dẫn về phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Triển khai thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí, Chính phủ đã có Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 quy định rõ nguyên tắc xác định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí, đồng thời có phân cấp cho Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là cấp tỉnh) ban hành một số loại phí.

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí và Nghị định số 57/2002/NĐ-CP nêu trên, Bộ Tài chính hướng dẫn thêm một số điểm về các loại phí này như sau:

### I. NHỮNG LOẠI PHÍ THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH

Theo quy định của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với những loại phí sau:

1. Phí xây dựng;
2. Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính;
3. Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất;
4. Phí chợ;
5. Phí đấu thầu, đấu giá (đối với phí do cơ quan địa phương tổ chức thu);
6. Phí sử dụng đường bộ (đối với đường thuộc địa phương quản lý);
7. Phí qua cầu (đối với cầu thuộc địa phương quản lý);

0967408 \* Tel: +84-8-3845 668